

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HS-PT

Ngày: 09-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyền.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Cường và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/HSPT ngày 09/02/2018. Do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 02/01/2018 của TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Công H**, sinh ngày 09/12/2000;

Trú tại: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; con ông Phạm Văn M và con bà Bùi Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/6/2017 đến nay tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

1. Ông Phạm Văn M, sinh năm 1977 (là bố đẻ).

Trú tại: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn M:

Ông Bùi Đức Đ1, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn T, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương.

2. Bà Bùi Thị T, sinh năm 1982 (là mẹ đẻ).

Trú tại: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Ông M, bà T vắng mặt; ông Đ1 có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Đặng Xuân Đ2 và ông Nguyễn Hào H2 - Luật sư Văn phòng Luật sư B thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Ông Đ2 có mặt, ông H2 vắng mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn L, sinh ngày 18/7/1999. Có mặt.

Trú tại: Thôn Mậu Công, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn Thế, sinh năm 1975 – Có mặt.

2. Bà Hà Thị Vân, sinh năm 1979 – Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn Mậu Công, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

3. Ông Bùi Văn Báu, sinh năm 1959 – Có mặt.

Trú tại: Thôn A, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 01/12/2016, anh Nguyễn Văn L đi xe máy Wave RSX biển số 34 B2 - 603.24 chở bạn gái là Nguyễn Thị V, sinh ngày 16/11/2001 trú tại thôn Đ, xã A, huyện T ra khu vực Cầu Xe thuộc địa phận xã Q, huyện T gặp anh Nguyễn Văn M, sinh ngày 04/10/1999 trú tại thôn Q, xã T, huyện T. Tại đây, M nói với L “*Có nhóm H ở xã N lên xã T để đánh nhau*”, và hỏi L “*Có biết H không*”, L bảo “*Có biết và vừa nhìn thấy H ở cầu H*”. Sau đó L điều khiển xe máy chở V và M đi về nhà L chơi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực thôn An Hưng, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, thì L nhìn thấy Phạm Công H đang đi xe đạp điện ngược chiều, L dừng lại và hỏi “*Em có phải H không, dừng lại cho anh hỏi tý*”, H không trả lời và dừng xe lại dựng ven đường cách vị trí của L khoảng 03m. Do trước đó khoảng một tuần H và L có mâu thuẫn (H bị L đánh), do vẫn bức tức, nên H cầm đoạn tuýp bằng kim loại đường kính khoảng 02 cm, dài khoảng 40cm ở chỗ để chân của xe đạp (*Đoạn tuýp H mang theo từ nhà*) đi đến chỗ anh L dùng đoạn tuýp vụt, anh L đưa tay trái lên đỡ thì bị vụt trúng khuỷu tay trái, H vụt nhát thứ hai trúng vào vùng đỉnh thái dương trái, anh L bỏ chạy, H vụt tiếp trúng vào vùng đỉnh đầu làm rách da chảy máu. Thấy anh L bỏ chạy xuống khu vực cánh đồng, H ra lấy xe của mình đi về nhà ông nội là Phạm Văn N, sinh năm 1949 ở thôn A, xã N, huyện T, vứt đoạn tuýp ở khu vực sân nhà ông N, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 01/6/2017 Phạm Công H bị bắt theo Quyết định truy nã số 01 ngày 26/4/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ.

Sau khi bị đánh, anh L đến trạm xá xã Q kiểm tra, rửa vết thương sau đó đi khám, điều trị tại bệnh viện đa khoa Tứ Kỳ, bệnh viện Quân y 7 Hải Dương và bệnh viện Quân y 103 Hà Nội từ ngày 01/12/2016 đến ngày 09/12/2016 ra viện.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 84/2017/TgT ngày 27/02/2017, Trung tâm giám định pháp y - Sở y tế Thành phố Hải Phòng kết

luận về thương tích của anh Nguyễn Văn L: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân là: 38%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/TgT ngày 11/12/2017 của Phòng giám định pháp y, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận về thương tích của anh L: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 39%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 02/01/2018, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ đã áp dụng khoản 3 Điều 134; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 69, khoản 2 Điều 74 của BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử phạt Phạm Công H 30 tháng tù, ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong các ngày 13, 15, 17/01/2018, ông Bùi Đức Đ1, bị cáo Phạm Công H, ông Phạm Văn M và bà Bùi Thị Thắm kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo rút một phần kháng cáo, không đề nghị xem xét lại các bản kết luận giám định cũng như không đề nghị giám định lại thương tích của người bị hại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt của bị cáo L và cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương. Người bị hại tiếp tục đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, phát biểu luận tội, đánh giá tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá việc người đại diện cho người bị hại tiếp tục đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo là người chưa thành niên nên đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo H được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện, ngay sau khi bị cáo Phạm Công H bị bắt theo lệnh truy nã và được dẫn giải về trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương, do bị cáo H là người chưa thành niên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ đã có công văn đề nghị trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Hải Dương cử người bào chữa cho bị cáo H. Quá trình truy tố, xét xử sơ thẩm, các cơ quan tố tụng đều đã chỉ định người bào chữa cho bị cáo

là đúng quy định tại các Điều 56, 57 Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS). Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo từ chối người bào chữa do Tòa án chỉ định nên Tòa án đã chấp nhận yêu cầu của bị cáo.

[1.2] Về tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại là anh Nguyễn Văn L:

Anh L bị H đánh gây ra 03 tổn thương, trong đó có 02 tổn thương ở vùng đầu và 01 tổn thương ở khuỷu tay trái. Theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, cơ quan giám định phải xác định tỷ lệ tổn thương của từng vùng sau đó cộng lại để xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể nhưng tại Kết luận giám định số 84/2017/TgT ngày 27/02/2017, Trung tâm pháp y Hải Phòng chỉ đưa ra kết luận chung về tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của 02 tổn thương vùng đầu là 38%. Mặt khác, kèm theo Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tứ Kỳ chỉ gửi duy nhất Bản tóm tắt Bệnh án của anh L điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 Hà Nội. Trong khi đó, phần khám chuyên khoa, cơ quan giám định tiến hành Hội chẩn đọc lại các phim gồm: Phim chụp Xquang tại bệnh viện huyện Tứ Kỳ và bệnh viện 7 ngày 01/12/2016; phim chụp cắt lớp sọ não tại bệnh viện 7 ngày 01/12/2016 và tại bệnh viện 103 ngày 02/12/2016 nhưng hồ sơ không thể hiện cơ quan giám định có những tài liệu trên từ đâu. Do có những tH sót trên nên cấp sơ thẩm đã ra quyết định trưng cầu giám định lại tại Phòng giám định pháp y, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương là phù hợp với quy định tại các Điều 155, 158 và 159 BLTTHS năm 2003.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/TgT ngày 11/12/2017, Phòng giám định pháp y, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 39%. Chấn thương vùng khớp khuỷu trái. Hiện không phát hiện tổn thương, di chứng. Vì vậy không được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra (0%).

Kết luận giám định lần đầu và kết luận giám định lại cơ bản giống nhau, mặc dù việc giám định lần đầu có những tH sót nhưng Trung tâm pháp y Hải Phòng đã có giải thích rõ ràng về phương pháp tính tỷ lệ phần trăm thương tổn, nguồn cung cấp các phim chụp Xquang và cắt lớp sọ não của anh L tại công văn số 118-CV/2017 ngày 21 tháng 11 năm 2017 (BL 274) nên có căn cứ xác định các kết luận giám định về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh L tại thời điểm giám định là khách quan, có cơ sở. Cấp sơ thẩm đã áp dụng quy định có lợi cho bị cáo và xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh L là 38% theo kết luận giám định lần đầu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Với các phân tích trên, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước, khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 01/12/2016, tại trục đường thôn An Hưng, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương Phạm Công H đã có hành vi sử dụng 01 đoạn tuýp bằng kim loại, dài 40cm, đường kính 02cm vụt 01 nhát vào khuỷu tay trái, 02 nhát vào đầu anh Nguyễn Văn L gây rách da vùng đầu, vỡ

xương hộp sọ nhỏ, tụ máu ngoài màng cứng, chấn thương khuỷu tay trái. Hậu quả, anh Nguyễn Văn L bị tổn thương cơ thể 38%. Cấp sơ thẩm đã áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh L là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được Nhà nước bảo vệ, bị cáo nhận thức được việc dùng tuýp sắt vọt vào người khác sẽ gây nguy hiểm đến sức khỏe của họ nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội do bức tức nhất thời, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, bị cáo là trẻ em, không có tài sản nhưng đã được gia đình bồi thường cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của BLHS năm 1999, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H chưa đủ 16 tuổi nên được áp dụng quy định tại Điều 69 và khoản 2 Điều 74 của BLHS. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 30 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm, người bị hại tiếp tục đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện viện kiểm sát, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo là người chưa thành niên nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Công H; người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Công H: ông Phạm Văn M, bà Bùi Thị T; người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn M – ông Bùi Đức Đ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 02/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương về hình phạt đối với bị cáo H.

Áp dụng khoản 3 Điều 134; khoản 3 Điều 7, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của BLHS năm 2015; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 69, khoản 2 Điều 74 của BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt Phạm Công H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, 09/5/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Phạm Công H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị giam hoặc tạm giam về một tội phạm khác.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu L kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm hiệu L kể từ ngày tuyên án, ngày 09/5/2018.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV – CA tỉnh HD;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Phạm Văn Tuyền**